

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2022/HS-ST
Ngày 24 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trang Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Thịnh

Ông Đường Ngọc Đại

- Thư ký phiên toà: Ông Lưu Bình Phương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phúc Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2022/TLST- HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2022/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đoàn Trung D, sinh năm 1979; tại xã L, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: xã L, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Vinh Q và bà Vũ Thị Đ; có vợ là Nguyễn Thị Minh T (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11 tháng 8 năm 2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

* Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1964, (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1963, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ ngày 11 tháng 8 năm 2022 Đoàn Trung D, sinh năm 1979, hộ khẩu thường trú tại xã L, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đang đi lang thang tại khu vực xã L, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc thì gặp 01 người bạn nghiện tên Hạnh (không rõ họ tên đệm, địa chỉ cụ thể) rủ đi mua ma túy heroine về để cùng nhau sử dụng thì D đồng ý và ngồi lên xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen không rõ biển kiểm soát của Hạnh. Sau đó Hạnh chở D đến cổng công ty Honda Việt Nam thuộc tổ dân phố Xuân Bến, phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tại đây D có đưa cho Hạnh 200.000 đồng để mua ma túy sử dụng, Hạnh cầm tiền rồi điện thoại gọi và hỏi mua ma túy của ai đó, một lúc sau D thấy có 01 người phụ nữ không quen biết, không rõ danh tính địa chỉ cụ thể đến gặp lúc này Hạnh đưa cho người này 200.000 đồng sau đó người phụ nữ đưa lại 01 gói giấy nhỏ màu vàng cho Hạnh rồi bỏ đi. Sau khi mua được ma túy Hạnh đưa lại cho D cầm và bảo D đứng chờ để Hạnh đi mua dụng cụ (xi lanh, nước cất) để sử dụng ma túy, khi D đang đứng chờ thì bị tổ công tác Công an phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra phát hiện và bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình giải quyết vụ án D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- Thu của bị cáo Đoàn Trung D: 01 gói giấy màu vàng bên trong chứa cục bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 theo quy định của pháp luật.

- Thu giữ 150ml mẫu chất lỏng màu vàng (được xác định là mẫu nước tiểu thu được của Đoàn Trung D) đựng trong 01 chai nhựa có nắp đậy kín được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số: 2473/KLGD ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận “*Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3186g (Không phẩy ba một tám sáu gam, không kể bao bì) loại Heroine.*”

Cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật: A1=0,2416 gam cùng toàn bộ bao gói, cần tịch thu tiêu hủy.

Tại bản kết luận giám định số: 2478/ KLGD ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận: “*Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu của Đoàn Trung D - SN: 1979, HKTT: Thôn Nhật Chiêu 4, xã L, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc gửi đến giám định.*”

Tại Cáo trạng số: 86/CT - VKSPY ngày 28 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố bị cáo Đoàn Trung D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đoàn Trung D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Trung D từ 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11 tháng 8 năm 2022.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu trả sau giám định A1=0,2416 gam cùng toàn bộ bao gói niêm phong sau giám định và 01 chai nhựa chứa 0,00ml mẫu cùng toàn bộ bao gói sau giám định.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo D phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung gì khác và không có ý kiến tham gia tranh luận.

Bị cáo D nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai, là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo được sớm trở về với gia đình, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đoàn Trung D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng của vụ án và các tài

liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 11 tháng 8 năm 2022, tại khu vực tổ dân phố Xuân Bến, phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tổ công tác Công an phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên bắt quả tang Đoàn Trung D có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,3186 gam với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo D như trên đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy...thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) ... Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ”.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm buộc bị cáo phải cách ly khỏi cuộc sống cộng đồng để chấp hành hình phạt tù với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Xử lý vật chứng: Đối với mẫu trả sau giám định A1=0,2416 gam cùng toàn bộ bao gói niêm phong sau giám định và 01 chai nhựa chứa 0,00ml mẫu cùng toàn bộ bao gói sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người đàn ông tên Hạnh là người rủ D đi mua ma túy và trực tiếp mua ma túy để cùng nhau sử dụng. Quá trình điều tra đến nay không xác định được danh tính, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Hạnh và D. Quá trình điều tra đến nay không xác định được danh tính, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau .

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo D phải chịu 200.000đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Trung D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Trung D 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11 tháng 8 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu trả sau giám định A1=0,2416 gam cùng toàn bộ bao gói niêm phong sau giám định và 01 chai nhựa chứa 0,00ml mẫu cùng toàn bộ bao gói sau giám định. (Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đoàn Trung D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Phúc Yên;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS; bộ phận theo dõi THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Trang Nhung

